

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ninh Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất tỉnh thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất tỉnh 5 năm 2021-2025 cho các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ninh Phước;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2023; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1489/TTr-STNMT ngày 05 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ninh Phước với các chỉ tiêu sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch:

Tổng diện tích tự nhiên: 33.944,48 ha, trong đó:

- Đất nông nghiệp: 26.336,74 ha; chiếm 77,59 % tổng diện tích tự nhiên.
- Đất phi nông nghiệp: 5.196,86 ha; chiếm 15,31 % tổng diện tích tự nhiên.
- Đất chưa sử dụng: 2.410,88 ha; chiếm 7,10 % tổng diện tích tự nhiên.

(Chi tiết tại Biểu 1 đính kèm)

2. Kế hoạch thu hồi các loại đất:

Tổng diện tích thu hồi: 61,99 ha, trong đó:

- Thu hồi đất nông nghiệp: 57,63 ha.
- Thu hồi đất phi nông nghiệp: 4,36 ha.

(Chi tiết tại Biểu 2 kèm theo)

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất:

- Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp: 135,23 ha.
- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 1,72 ha.
- Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở: 2,58 ha.

(Chi tiết tại Biểu 3 đính kèm)

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng cho các mục đích:

- Đưa vào sử dụng mục đích nông nghiệp: 16,08 ha.
- Đưa vào sử dụng mục đích phi nông nghiệp: 20,78 ha.

(Chi tiết tại Biểu 4 đính kèm)

5. Công trình, dự án thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất

(Chi tiết tại Biểu 5 kèm theo)

6. Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Ninh Phước, tỷ lệ 1/25.000 và Báo cáo thuyết minh tổng hợp, kèm theo Quyết định này.

(Các phụ lục, bản đồ, danh mục công trình dự án và báo cáo thuyết minh nêu trên do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình duyệt tại Tờ trình số 1489/TTr-STNMT ngày 05/4/2023).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất và thực hiện kế

hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo thống nhất, chặt chẽ từ cấp huyện đến cấp xã đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trong thực hiện kế hoạch sử dụng đất; không giải quyết thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các trường hợp không có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm tra, xử lý các trường hợp đã được giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng, sử dụng sai mục đích theo quy định của pháp luật đất đai.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật đất đai để người sử dụng đất nắm vững các quy định của pháp luật, sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

5. Định kỳ hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định.

6. Khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở, đất thương mại dịch vụ, đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm: Chỉ đạo các phòng chuyên môn kiểm tra, xác định vị trí, diện tích đất chuyển mục đích phải có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn, ..., có cơ sở hạ tầng. Đối với đất ở phải xen kẹt trong khu dân cư, khuyến khích chuyển mục đích đất vườn ao liền kề đất ở nhưng không được công nhận là đất ở sang đất ở. Diện tích cho phép chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với hạn mức quy định tại Quyết định 93/2014/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm toàn diện về cơ sở pháp lý, tính chính xác, phù hợp của các thông tin, số liệu, vị trí các công trình, dự án trong hồ sơ thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ninh Phước nêu trên; đồng thời, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo đúng quy định pháp luật. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm huyện Ninh Phước để chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các thủ tục tại Điều 1 của Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; việc tổ chức thực hiện phải đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch, hiệu quả và tính khả thi.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND huyện Ninh Phước;
- VPUB: CVP, các PCVP, CV;
- Lưu: VT, KTTH. KHH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Huyền